

# THỰC VẬT BIẾN ĐỔI GIEN Ở CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN: GIỮA LỜI NÓI VÀ THỰC TẾ

THIERRY RAFFIN<sup>(\*)</sup>. Les plantes génétiquement modifiées dans les PVD: entre discours et réalité. *Revue Tiers Monde*, No 188- Octobre- Décembre 2006, p.705-735.

ĐỖ SÁNG  
lược thuật

*Từ giữa những năm 1990 vấn đề thực vật biến đổi gen đã khoét sâu vào sự cạnh tranh kinh tế giữa Mỹ và châu Âu. Châu Phi- lục địa lâm vấn đề về phát triển và nạn đói hoành hành trên miền - trở thành trận địa diễn ra sự đối đầu ấy. Những người ủng hộ các tổ chức biến đổi gen dựa trên những thành tựu khoa học đã có để phát triển công nghệ sinh học thực vật, phái đối lập thì bác bỏ tham vọng dùng cây biến đổi gen để giải quyết nạn đói và vấn đề phát triển ở các nước đang phát triển. Trong cuộc cạnh tranh toàn cầu này, việc dựng nên- theo gợi ý của Mỹ - những mạng lưới trạm trung chuyển dựa trên các viện nghiên cứu quốc gia của các nước này hoạt động và biện hộ cho “một cuộc cách mạng xanh - gen” dường như không thật sự giúp cho các nước đang phát triển nắm được công nghệ sinh học mới này. Việc làm nói trên đã làm nảy sinh những căng thẳng, những lo lắng, những phản kháng trong tầng lớp tiểu nông ở các nước này. Đó là những nội dung chính của bài viết.*

T trong cuộc cạnh tranh kinh tế giữa Mỹ và châu Âu, từ giữa những năm 1990 nổi lên vấn đề thực vật biến đổi gen. Xung đột diễn ra ngay trong lòng WTO. Tác giả nhận xét rằng, cuộc đối đầu diễn ra cả về mặt kinh tế lẫn văn hóa và dường như trong cuộc cạnh tranh này giữa hai khối của phương Tây nhằm giành lấy vị trí thống trị thế giới, thì các nước đang phát triển (PVD) đứng ngoài cuộc do sự lạc hậu về công nghệ của họ và họ cũng không có quyền

được phát ngôn. Tuy nhiên, với những ai theo dõi sát tình hình sẽ thấy rõ là vấn đề thực vật biến đổi gen nằm ngay ở tâm điểm của những vấn đề đặt ra đối với sự phát triển, ít nhất cũng trên sự tranh cãi giữa các bên. Vậy đằng sau sự tranh cãi ấy là cái gì?

Mục tiêu của bài viết là làm rõ vấn đề thực vật biến đổi gen và công nghệ

---

<sup>(\*)</sup> Nhà xã hội học, cựu Chủ tịch Hiệp hội biến đổi gen và công nghệ sinh học.

*sinh học giữ vị trí nào trong các vấn đề đặt ra của PVD - cả trong lời nói lẫn thực tế.* Theo tác giả, sự phân tích sẽ chỉ ra ý kiến của mỗi bên về sự phát triển dựa trên “sự phân phát tự nguyện” những giống thực vật biến đổi gen ở các nước phương Nam trong thực tế chỉ nhằm tái lập lại các quan hệ thống trị và phụ thuộc bằng cách buộc thế giới phải chấp nhận hệ ý thức đang thịnh hành về tiến bộ công nghệ mà phương Tây là nhân tố thúc đẩy lịch sử.

1. Trước hết, tác giả chỉ rõ rằng mảnh đất nóng bỏng trong PVD đang diễn ra sự xung đột giữa Mỹ và châu Âu là châu Phi với nạn đói triền miên của cả vùng. Vào năm 2002 bùng nổ xi căng đan “Vụ việc Zambia” về viện trợ thực phẩm biến đổi gen - xi căng đan đối với cả hai phe ủng hộ và chống lại thực phẩm biến đổi gen. Một bên tố cáo chủ nghĩa cơ hội kinh tế Mỹ lợi dụng cái gọi là nạn đói của châu Phi để tuồn lương ngô biến đổi gen ế thừa vào vùng này; bên kia gán cho thái độ của châu Âu là vô đạo đức vì đã ủng hộ việc từ chối viện trợ thực phẩm theo quan điểm của tổ chức phi chính phủ Hoà bình Xanh, và như thế là đe dọa sinh mệnh của hàng triệu người dân châu Phi. Cuộc xung đột tạm lắng xuống do nhiều lý do chính trị, song cuối cùng Chính phủ Mỹ cũng vẫn đệ đơn kiện châu Âu vào tháng 5/2003 tại tổ chức WTO.

Theo tác giả, bối cảnh chung của vụ kiện là sự cạnh tranh kinh tế trên lĩnh vực bằng sáng chế và sản phẩm nông nghiệp. Vào năm 2003, đúng lúc châu Âu tăng cường quy chế về thực phẩm biến đổi gen thì Uỷ ban châu Âu cũng đưa ra một chương trình nghiên cứu mang tên “Những cây giống cho tương lai” với 600 tỷ Euro về kinh phí và 17 triệu nông gia vào cuộc. Mục tiêu của Chương trình là tập hợp mọi lực lượng liên quan (nhà khoa học, các ngành

công nghiệp, người tiêu dùng, các tổ chức môi trường, các nhà quyết sách chính trị, các viên chức châu Âu, các nông gia, v.v...) xung quanh một ý tưởng trung tâm là: *tính cạnh tranh trong tương lai của nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm của châu Âu phụ thuộc nhiều vào các loại cây biến đổi gen và công nghệ sinh học áp dụng nó trong thực tế.* Báo cáo của Giám đốc Chương trình nghiên cứu cũng nhấn mạnh nguy cơ thua kém trong cạnh tranh của châu Âu do ưu thế của Mỹ trong đổi mới và tăng tốc độ đầu tư vào châu Á và Nam Mỹ trong lĩnh vực công nghệ sinh học về cây lương thực thực phẩm.

2. Tiếp theo, tác giả vạch trần sự khoa trương của tổ chức USAID (Agence des états - Unis pour le développement international- Cơ quan phát triển quốc tế của Mỹ) khi nó tung ra khẩu hiệu “Hãy tiến từ cuộc cách mạng xanh tới cuộc cách mạng gen”.

Để thực hiện ý đồ của mình, Mỹ không chỉ tìm kiếm đồng minh trong khuôn khổ pháp lý ở Cơ quan giải quyết các tranh chấp của tổ chức WTO (như Canada, Argentina...) mà còn bằng cả các hoạt động lobby (vận động hành lang) với các cơ quan truyền thông đại chúng nhằm lôi kéo các nước PVD về phe mình. Chẳng hạn vào tháng 7/2005 trên website “*Đẩy mạnh công nghệ sinh học*” *AgBios.com* một bài báo đã khẳng định: “Châu Phi phải cấp bách sử dụng công nghệ sinh học để đấu tranh chống nạn đói.”

Tác giả cũng nêu bật vai trò hàng đầu của tổ chức USAID của Mỹ. Không những phê phán việc một số chính phủ ở châu Phi từ chối viện trợ lương thực thực phẩm, giám đốc USAID- Andrew Natsios còn lên án mạnh mẽ lập trường của các tổ chức phi chính phủ về môi trường gây nguy hiểm cho đời sống của

hàng triệu người. Khi phát biểu trước một Ủy ban của Nghị viện, ông còn cho rằng đa số các nước châu Phi tán thành những giống cây biến đổi gen, rằng chính Mỹ là nước ngay từ cuối những năm 1960 đã đóng góp phần nhiều nhất trong tài trợ cho Nhóm tư vấn về nghiên cứu nông nghiệp quốc tế (GCRAI-Groupe Consultatif pour la Recherche Agricole International) và mục đích của tổ chức này là đem lại những giống mới có lợi cho nhà nông.

Ngay từ khi ra đời, USAID đã ưu tiên tổ chức những phân xưởng và hội thảo để giúp các nhà khoa học các nước phương Nam tiếp cận các doanh nghiệp Mỹ. USAID cũng tổ chức các cuộc du lịch nghiên cứu ở châu Âu và Bắc Mỹ cho các viên chức nắm trọng trách về an ninh sinh học của PVD.

Cũng chính USAID đã chi 100 triệu USD cho một chương trình sử dụng công nghệ sinh học ở PVD nhằm thay thế các hoạt động chuyển giao công nghệ trước đây của các công ty đa quốc gia. Nó cũng xây dựng một mạng lưới hoạt động tạo áp lực thông qua mối liên hệ với các cơ quan nhà nước của Mỹ như các Bộ Nông nghiệp, Thương mại, Ngoại giao..., tác động một cách tổng hợp và lan tỏa ở các nước châu Phi bằng các chương trình, các tổ chức và các trung tâm nghiên cứu liên kết. Đầu những năm 1990, USAID đưa ra một chương trình trợ giúp công nghệ sinh học nông nghiệp gọi tắt là ABSP (Agricultural biotechnology support project) kéo dài tới 2003 với một ngân khoản 13 triệu USD nhằm thúc đẩy việc trồng trọt các cây biến đổi gen ở PVD, đồng thời cũng trợ giúp về quy chế, đặc biệt trong lĩnh vực quyền sở hữu trí tuệ.

Song chính sách này vấp phải cản trở của Công ước về an ninh sinh học ký tại Carthagène vào năm 2000, theo đó nguyên tắc thận trọng cho phép những

nước tham gia Công ước có thể xây dựng những quy chế cứng rắn về an ninh sinh học. Nhờ đó Tổ chức Liên hiệp châu Phi (L'Union Africain- U.A) đã đưa ra được một luật mẫu giúp các chính phủ ở châu Phi có thể thực hiện và điều hành một pháp chế về an ninh sinh học thích hợp với nước mình. Nó cũng đưa ra một hạn chế nhất định đối với lợi ích riêng của các công ty công nghệ sinh học của Mỹ.

Trong điều kiện kịch phát về cạnh tranh quốc tế trên lĩnh vực cây biến đổi gen như thế, Mỹ tích cực đẩy mạnh hoạt động của các mạng lưới của mình, đặc biệt ở châu Phi, khoa trương thanh thế cho một cuộc "cách mạng gen". Tác giả dẫn phát biểu của Serageldin- Giám đốc GCRAI và cũng là Phó Giám đốc các chương trình đặc biệt của Ngân hàng Thế Giới năm 1999 khẳng định: "nếu cuộc cách mạng xanh đã giúp nuôi sống hàng triệu người và là cơ sở cho sự tiến bộ kinh tế thì chúng ta phải làm sao cho cuộc "cách mạng gen" trở thành một "cuộc cách mạng hai lần xanh hơn".

Một điều đáng chú ý là Tổ chức nông lương Thế giới (Organisation des Nation Unies pour l'alimentation et l'agriculture - FAO) vốn giữ quan điểm nước đôi lâu nay thì lúc này tỏ ra thay đổi lập trường, nghiêng về phía ủng hộ sự phát triển công nghệ sinh học các cây lương thực thực phẩm ở các nước PVD (Báo cáo tình hình thực phẩm và nông nghiệp Thế giới 2003-2004).

3. Tiếp đó, tác giả phân tích làm rõ *tình hình thực tế các viện nghiên cứu công lập ở các PVD đã nắm được công nghệ sinh học biến đổi gen cây lương thực thực phẩm như thế nào*.

Theo tác giả, Ấn Độ và Trung Quốc là hai nước lớn và cũng là hai nước PVD sản xuất nhiều nhất các cây biến đổi gen. Chỉ riêng hai nước này đã chiếm một nửa tổng quỹ đầu tư cho nghiên cứu

công nghệ sinh học của các PVD. Cũng có một nghiên cứu cho thấy quyết tâm cao của hai nước này nhằm chiếm vị trí hàng đầu trong lĩnh vực mũi nhọn này. dưới đây

Về Ấn Độ thì một nghiên cứu của OCDE cho thấy có thể nước này đã đầu tư khoảng vài trăm triệu USD với khoảng 50 trung tâm nghiên cứu công lập. "

Về Trung Quốc, số liệu có được cho thấy quỹ đầu tư của Nhà nước vào nghiên cứu sinh học vào năm 1999 là 112 triệu USD, song đến 2005 đã tăng 400% và đạt tới 1,5 tỷ USD. Một bài báo về chính sách phát triển công nghệ sinh học mới đây khẳng định Trung Quốc đã trở thành một "ông lớn" trong nghiên cứu công nghệ sinh học, chỉ đứng sau Mỹ.

Theo tác giả, con số thống kê có thể còn chưa được chính xác lắm, song ý chí và quyết tâm lao vào cuộc cạnh tranh toàn cầu về công nghệ sinh học của hai nước này và giới khoa học của họ là điều phải khẳng định. ở một số nước châu Phi được phương Tây giúp đỡ về mặt này cũng thấy thể hiện quyết tâm tương tự. Chẳng hạn như ở Kénia, nhà nghiên cứu Florence Wambugu cho biết kết quả nghiên cứu là khả quan, song nỗ lực của họ sẽ không thể tới đích nếu thiếu kinh phí, thiếu hậu cần để có thể tiến hành nghiên cứu một cách độc lập. Bà tuyên bố: "Chúng tôi đã tạo được giống khoai lang biến đổi gen và sản phẩm này thuộc về Kénia; phòng thí nghiệm Kari của tôi nắm giữ quyền sở hữu trí tuệ sản phẩm này nhân danh Tổ quốc Kénia, và Công ty Monsanto trợ giúp chúng tôi không có liên quan gì với sản phẩm ấy cả" (Monsanto là một công ty đa quốc gia của Mỹ). Bà cũng cho rằng sự phát triển của công nghệ sinh học sẽ là vô vọng nếu thiếu sự ủng hộ và cộng tác của nông dân. Tác giả bài viết này

nhận xét: ở đây không chỉ có quan hệ thống trị và phụ thuộc, mà còn tồn tại một trò chơi phức tạp và tế nhị về nghiên cứu độc lập, nắm lấy những điều kiện cho con đường phát triển thông qua sự liên kết giữa khu vực nghiên cứu công lập với nông dân, có sự viện trợ của tổ chức quốc tế.

Tiếp theo, tác giả phân tích và chỉ ra *những thuận lợi và khó khăn của các PVD trong nghiên cứu công nghệ sinh học*.

Theo một báo cáo cuộc khảo sát ở 15 nước PVD đã được đăng trên tạp chí Nature Biotechnology (2005), thì bên cạnh những kết quả đáng khích lệ trên bình diện nghiên cứu cơ bản, các viện nghiên cứu công lập ở các nước nghèo còn có nhiều khó khăn và hạn chế để có thể tiến tới giai đoạn thương mại hóa các thành quả nghiên cứu. Đó là vì cái giá để đưa thành quả nghiên cứu vào thực nghiệm là rất cao- tới nhiều triệu USD, mà có thử nghiệm thì mới thấy rõ khả năng vận hành tốt hay không của giống mới. Hơn nữa còn cần những thử nghiệm về an ninh sinh học thực hiện trên đồng ruộng trước khi được cấp phép ra thị trường. Và đây cũng là một điểm hạn chế: việc nghiên cứu ít gắn với hoạt động sản xuất của người nông dân; đa số trường hợp được hỏi, các nhà nghiên cứu đều trả lời rằng chẳng có một cơ chế nào để những phát minh của họ có thể tới tay người dân cày.

4. Một khó khăn đặc biệt nữa được tác giả nhấn mạnh bằng cả một tiểu mục là *sự đối lập giữa công nghệ sinh học với những hiểu biết xã hội-kỹ thuật cổ truyền*.

Theo tác giả ở các PVD, năng lực nghề nghiệp của người nông dân hiếm khi được hình thành và phát triển nhờ sự chuyển giao của các viện và mạng lưới cơ quan tư vấn nông nghiệp, mà

thường là qua thực tiễn sản xuất, bằng quan sát và trao đổi trực tiếp giữa các thành viên trong cộng đồng nông nghiệp, và nó đòi hỏi một thời gian dài lặp đi lặp lại của kinh nghiệm thực tế. Trong điều kiện ấy, việc đơn giản lưu hành những thông tin khoa học là không phù hợp, không đủ để thuyết phục người nông dân về tính ưu việt của giống mới và cũng không giúp họ nắm được những đặc trưng của giống mới đã biến đổi gen và kỹ năng áp dụng một cách thuần thục.

Do đó đã xuất hiện một cách tự nhiên những sự phản bác và từ chối áp dụng giống mới đã biến đổi gen. Tác giả minh họa vấn đề bằng việc chống lại giống bông biến đổi gen ở một số vùng của Trung Quốc. Nếu Burkina Faso lựa chọn thử nghiệm giống bông này, thì ở Mali người ta lại bác bỏ nó và vẫn sử dụng giống bông cũ và cách thức canh tác cổ truyền của người tiểu nông chiếm 95% dân số sản xuất.

##### 5. Cuối cùng, tác giả đi đến *kết luận*:

- Sự phát triển công nghệ sinh học và việc áp dụng vào nông nghiệp là một cuộc “tuyên chiến” (guerre manifeste) được kích hoạt bởi những được mất về kinh tế đối lập của hai thế lực cường quốc lớn - Mỹ và châu Âu. Các nước đang phát triển đóng vai trò vừa như một mảnh đất trên đó diễn ra sự đối đầu, sự thử nghiệm, sự trung gian hóa những áp lực về chính trị-tài chính, vừa như những diễn viên đầy tiềm năng trong trò chơi toàn cầu về kinh tế. Sự kiện này diễn ra trong những đối kháng về chính trị-xã hội. “Trong chừng mực mà thông tin phát triển vượt quá khuôn

khố những tranh cãi và vấn đáp khoa học thì tất cả cho thấy dường như bộ mặt được che giấu của cây biến đổi gen hiển hiện ra trong ý thức của nông dân - những người sản xuất và tiêu thụ - như một cái bẫy, một giấc mộng vàng hoặc một vương quốc hoang tưởng “Eldorado” mới, nó thay thế cho một cuộc cách mạng gen thần kỳ thực tế”.

- Các nước châu Phi là mảnh đất ưu tiên cho những diễn văn mâu thuẫn nhau về cây biến đổi gen - “Cơ may cho một tính cạnh tranh mới hay nguồn gốc của một sự phụ thuộc mới về kinh tế và văn hóa”. Và theo tác giả, trong thực tế, các nước này đã ít quan tâm nắm lấy những cây biến đổi gen để áp dụng thỏa mãn những nhu cầu cấp thiết của mình, mà ngược lại họ đề cao những giá trị đặc thù và những tri thức, kỹ năng dân tộc cổ truyền. “Những hứa hẹn về phát triển do lựa chọn trồng cây biến đổi gen vẫn chỉ dừng lại trên lời nói hơn là trong thực tế.” Nó chỉ là những lý lẽ biện bạch mà những người ủng hộ cây biến đổi gen dùng để xoa dịu những bất bình và đối đầu với sự phản kháng của người dân đang ngày càng trải rộng trên lục địa đen.

- Tính hai mặt trong lập trường của một số tổ chức quốc tế như FAO, cũng như chiến lược thực thi của giới lãnh đạo nhiều nước PVD là có thể hiểu được, bởi lẽ lợi ích của một cuộc cách mạng cần phải tính đến cả những điều kiện kinh tế-xã hội của cuộc cạnh tranh trên thị trường quốc tế, cũng như hiểu biết xã hội-kỹ thuật cổ truyền của người dân bản địa.